

BỘ XÂY DỰNG
Số: 17/2004/QĐ-BXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG
*Về việc ban hành bổ sung định mức dự toán công tác khoan tạo
lỗ cọc khoan nhồi và thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông*

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 38/1998/NĐ-CP ngày 9/6/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kinh tế tài chính và Viện trưởng Viện Kinh tế xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định mức dự toán một số loại công tác khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi và thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bổ sung vào Định mức dự toán xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Quyết định số 1242/1998/QĐ-BXD ngày 25/11/1998 và Định mức dự toán khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 06/2000/QĐ-BXD ngày 22/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Định mức dự toán một số loại công tác nêu trên là căn cứ để lập đơn giá, dự toán công trình xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng.

Điều 3. Định mức dự toán một số loại công tác nêu trên áp dụng thống nhất trong cả nước và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo./.

THUYẾT MINH CHUNG

Ngày 25/11/1998 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 1242/1998/QĐ-BXD ban hành Định mức dự toán xây dựng cơ bản. Ngày 12/11/2002 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 31/2002/QĐ-BXD bổ sung một số loại công tác xây lắp cho tập Định mức dự toán xây dựng cơ bản ban hành kèm theo Quyết định số 1242/1998/QĐ-BXD. Ngày 22/05/2000 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 06/2000/QĐ-BXD ban hành Định mức dự toán khảo sát xây dựng. Trong hệ thống định mức dự toán nêu trên chưa bao gồm định mức cho các công tác: khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá ở vị trí có hang động Caster, khoan vào đá mồ côi và công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng các phương pháp tải trọng tĩnh ép dọc trục; biến dạng nhỏ (PIT) và siêu âm.

Để có cơ sở cho việc xác định đơn giá, lập dự toán đối với các công tác này, Bộ Xây dựng ban hành bổ sung vào các tập định mức dự toán nói trên một số công tác như sau:

CÔNG TÁC XÂY LẮP	TỪ MÃ	ĐẾN MÃ
Khoan tạo lỗ bằng phương pháp khoan có ống vách:		
Khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá vị trí có hang động Caster, đá mồ côi Trên cạn .	DA.2511	DA.2515
Khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá vị trí có hang động Caster, đá mồ côi Dưới nước .	DA.2521	DA.2522
Khoan tạo lỗ bằng phương pháp khoan phản tuần hoàn:		
Khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá vị trí có hang động Caster, đá mồ côi Trên cạn .	DB.4211	DB.4215
Khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá vị trí có hang động Caster, đá mồ côi Dưới nước .	DB.4221	DB.4225
Công tác thay thế răng lợi gầu:	DA.1211	DA.1215
Thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	13.1.171	13.1.174
Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	13.1.18	13.1.18
Thí nghiệm siêu âm	13.1.19	13.1.19

Các loại hao phí cho công tác khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá ở vị trí có hang động Caster, khoan vào đá mềm được định mức ứng với chiều sâu ngập đá ≤ 1 lần đường kính cọc, nếu chiều sâu ngập đá > 1 lần đường kính cọc thì cứ 1m khoan sâu thêm vào đá thì các hao phí trong định mức được nhân với hệ số 1,15.

Ngoài các thuyết minh và quy định áp dụng cho các định mức dự toán bổ sung này, các thuyết minh và quy định áp dụng khác thực hiện như quy định trong các tập Định mức dự toán ban hành theo các Quyết định số 1242/1998/QĐ-BXD ngày 25/12/1998; Quyết định số 31/2002/QĐ-BXD ngày 12/11/2002 và Quyết định số 06/2000/QĐ-BXD ngày 22/05/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

I. Công tác khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi vào đá vị trí có hang động Caster, đá mềm.

DA.2500 KHOAN TẠO LỖ BẰNG PHƯƠNG PHÁP KHOAN CÓ ỐNG VÁCH.

Thành phần công việc:

Các công tác chuẩn bị, khoan tạo lỗ chiều sâu lỗ khoan vào đá ≤ 1 lần đường kính cọc; hạ, nhổ ống vách bảo vệ phần miệng lỗ khoan, xử lý lắng cặn, thổi rửa lỗ khoan, kiểm tra; hoàn thiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Mức hao phí ống vách được tính riêng theo các quy định hiện hành cho từng loại lỗ khoan phù hợp với yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật và điều kiện thi công cụ thể.

DA.2510 Khoan vào đá vị trí có hang động caster, đá mềm, trên cạn

Đơn vị tính: 1m

Mã hiệu	Công tác xây lắp	Thành phần hao phí	Đơn vị	Đường kính lỗ khoan (mm)				
				800	1000	1200	1500	2000
DA.251	Khoan vào đá vị trí có hang động caster, đá mềm, trên cạn	NHÂN CÔNG	công	5,656	6,504	7,480	9,350	12,155
		4,0/7 MÁY THI CÔNG						
		Máy khoan QJ250	ca	0,514	0,591	0,680	0,850	1,105
		(hoặc tương tự)						
		Cần cẩu 25T	ca	0,514	0,591	0,680	0,850	1,105
		Máy khác	%	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
				1	2	3	4	5

DA.2520 Khoan vào đá vị trí có hang động caster, đá mờ côi, dưới nước

Đơn vị tính: 1m

Mã hiệu	Công tác xây lắp	Thành phần hao phí	Đơn vị	Đường kính lỗ khoan (mm)				
				800	1000	1200	1500	2000
DA.252	Khoan vào đá vị trí có hang động caster, đá mờ côi, dưới nước	NHÂN CÔNG 4,0/7 <i>Máy thi công</i>	công	6,787	7,805	8,976	11,220	14,586
		Máy khoan QJ250 (hoặc tương tự)	ca	0,617	0,710	0,816	1,020	1,326
		Cần cẩu 25T	ca	0,617	0,710	0,816	1,020	1,326
		Xà lan 400T	ca	0,617	0,710	0,816	1,020	1,326
		Xà lan 200T	ca	0,617	0,710	0,816	1,020	1,326
		Ca nô 150CV	ca	0,309	0,355	0,408	0,525	0,720
		Máy khác	%	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
				1	2	3	4	5

DB.4200 KHOAN TẠO LỖ BẰNG PHƯƠNG PHÁP KHOAN PHẢN TUẦN HOÀN

Thành phần công việc:

Các công tác chuẩn bị, khoan tạo lỗ chiều sâu lỗ khoan vào đá ≤ 1 lần đường kính cọc; hạ, nhổ ống vách bảo vệ phần miệng lỗ khoan, xử lý lắng cặn, thổi rửa lỗ khoan, kiểm tra; hoàn thiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Mức hao phí ống vách bảo vệ phần miệng lỗ khoan được tính riêng theo các quy định hiện hành cho từng loại lỗ khoan phù hợp với yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật và điều kiện thi công cụ thể. Công tác bơm cấp, hút thu hồi dung dịch chống sụt thành lỗ khoan, công tác thay thế răng gầu, lợi gầu được tính riêng.

DB.4210 Khoan vào đá vị trí có hang động caster, đá mờ côi, trên cạn

Đơn vị tính: 1m

Mã hiệu	Công tác	Thành phần	Đơn	Đường kính lỗ khoan (mm)